

XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Lê Đức Thọ

Khoa Cơ bản, Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Email: ductho@danavtc.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 17/12/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 13/4/2021; Ngày duyệt đăng: 27/5/2021

Tóm tắt

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh được bắt nguồn từ văn hóa truyền thống dân tộc, kế thừa tinh hoa văn hóa nhân loại, trên lập trường của Chủ nghĩa Mác - Lênin và từ thực tiễn hoạt động của Người. Đó là phong cách làm việc khoa học; phong cách làm việc dân chủ, tập thể; phong cách làm việc quần chúng và phong cách làm việc nêu gương. Qua đó, bài viết cũng chỉ ra giá trị lý luận và giá trị thực tiễn của phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: *Cán bộ, đảng viên, phong cách làm việc, phong cách làm việc Hồ Chí Minh.*

BUILDING A WORKING STYLE FOR CADRES AND PARTY MEMBERS FOLLOWING THAT OF HO CHI MINH IN THE COUNTRY'S CURRENT CONTEXT

Le Duc Tho

Faculty of Basic Education, Danang Vocational Training College

Email: ductho@danavtc.edu.vn

Article history

Received: 17/12/2020; Received in revised form: 13/4/2021; Accepted: 27/5/2021

Abstract

Ho Chi Minh's working style is derived from the national traditional culture, inheriting the quintessence of human culture, on the stance of Marxism-Leninism and from the practice of his activities. This is a scientific working style, democratic, collective, public and exemplary. Thereby, the article also shows the theoretical and practical value of Ho Chi Minh's working style in building the working style for cadres and party members in the country's current context.

Keywords: *Cadres and party members, Ho Chi Minh's working style, working style.*

1. Đặt vấn đề

Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh để lại cho những thế hệ đời sau nhiều bài học quý báu, trong đó có bài học: cách mạng là một khoa học, thực hành công việc là một khoa học. Nghĩa là làm cách mạng, thực hành công việc phải có phương pháp khoa học, lý thuyết khoa học thì mới thành công. Phong cách làm việc (PCLV) Hồ Chí Minh được bắt nguồn từ những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, tiếp thu giá trị của văn minh nhân loại, kế thừa tinh hoa của Chủ nghĩa Mác - Lênin cùng với những phẩm chất cá nhân Hồ Chí Minh. Đó là cách thức làm việc khoa học, cách mạng, hiện đại, trung thực, trách nhiệm, nêu gương, dân chủ,... PCLV Hồ Chí Minh là những bài học quý báu đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân noi theo. Chính vì vậy, tìm hiểu về PCLV Hồ Chí Minh để rút ra giá trị vận dụng trong xây dựng PCLV cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay là việc làm cần thiết

2. Nội dung

2.1. Cơ sở hình thành PCLV Hồ Chí Minh

Qua nghiên cứu các tác phẩm, các bài viết, bài nói chuyện của Hồ Chí Minh cho thấy, Người thường dùng các thuật ngữ như: “cách làm việc”, “cách tổ chức”, “cách lãnh đạo”, “lối làm việc”, “tác phong”, “lề lối”, “kiểu cách”, “cách thức làm việc”, “cách làm khôn khéo”... để nói đến PCLV của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng. Có thể thấy rằng, mặc dù Hồ Chí Minh dùng những thuật ngữ trên trong những hoàn cảnh cụ thể khác nhau nhưng về thực chất đó chính là quan điểm của Người về PCLV của người cán bộ, đảng viên.

PCLV Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong di sản vô giá mà Người đã để lại cho Đảng, dân tộc ta. Tổng hợp những bài viết, bài nói và từ trong thực tiễn làm việc Hồ Chí Minh, và từ những nghiên cứu của các học giả về phong cách và PCLV Hồ Chí Minh, có thể quan niệm: PCLV Hồ Chí Minh là tập hợp những tác phong, lề lối, cung cách, cách thức làm việc của Người trong hoạt động công việc hàng ngày, trong hoạt động cách mạng, mang đặc trưng riêng của Hồ Chí Minh. “PCLV của Hồ Chí Minh không phải chỉ tác động đến nhận thức mà còn cảm hóa cả trái tim con người. Qua PCLV của Hồ Chí Minh, mọi người đến với Đảng, tiếp nhận sự lãnh đạo của Đảng không phải chỉ bằng lý trí, mà còn bằng tình cảm sâu sắc của chính mình” (Đặng Xuân Kỳ, 1997, tr. 179-180).

PCLV Hồ Chí Minh được hình thành từ những cơ sở sau đây:

2.1.1. Cơ sở lý luận

PCLV Hồ Chí Minh bắt nguồn từ những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Hồ Chí Minh đã kế thừa phong cách của các vị hiền triết trong lịch sử dân tộc như Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm,... Hồ Chí Minh đã hết sức khéo léo vận dụng các nguyên tắc biện chứng duy vật mác-xít song hành với các giá trị cốt lõi của văn hóa dân tộc, đó là truyền thống “trọng dân”, “lấy dân làm gốc” trong thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng Việt Nam.

PCLV Hồ Chí Minh kế thừa những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Hồ Chí Minh đã đi nhiều nơi và tiếp xúc với nhiều nền văn hóa cả phương Đông và phương Tây nên đã hình thành ở Người vốn hiểu biết sâu rộng. Hồ Chí Minh nhận thức được tầm quan trọng của ngôn ngữ trong giao tiếp nên đã học và thành thạo nhiều ngôn ngữ như Anh, Pháp, Hoa, Nga,... Hồ Chí Minh từng làm nhiều nghề để kiếm sống và đến đâu, Người cũng tìm hiểu, học hỏi văn hóa đến một mức khá uyên thâm. Hồ Chí Minh tiếp thu văn hóa một cách có chọn lọc, và Người đứng trên cơ sở nền tảng là văn hóa dân tộc để tiếp thu văn hóa nhân loại.

PCLV Hồ Chí Minh kế thừa quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ biện chứng giữa lãnh tụ với quần chúng nhân dân. PCLV Hồ Chí Minh được bắt nguồn từ phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin; phong cách ấy mang đậm hơi thở thực tiễn, có giá trị khoa học, cách mạng và nhân văn sâu sắc.

2.1.2. Cơ sở thực tiễn

PCLV Hồ Chí Minh được hình thành qua quá trình hoạt động thực tiễn, chứa đựng tầm nhìn sâu rộng của Người đối với sự vận động của lịch sử trong thời đại mới. PCLV Hồ Chí Minh mang đậm dấu ấn riêng, gắn liền với tư tưởng, đạo đức, lối sống, mục đích sống của Người. Khi còn nhỏ, Hồ Chí Minh đã sớm định hình một phong cách nền nếp, ngăn nắp, cần mẫn. Những năm tháng bôn ba nước ngoài, lăn lộn với cuộc sống của người lao động, hòa mình trong phong trào công nhân đã hình thành ở Người một PCLV khoa học, quý trọng thời gian và xấp xỉ công việc hằng ngày một cách cụ thể, hợp lý.

2.1.3. Phẩm chất cá nhân Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh là người có tình yêu quê hương, đất nước, yêu nhân dân sâu sắc, đồng thời, là người có chí hướng, nhân sinh quan, thế giới quan khoa học, lý

tưởng sống, niềm tin sâu sắc vào sự nghiệp cứu dân, cứu nước, sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam và nhân dân lao động toàn thế giới. Chí hướng ấy, niềm tin ấy bộc lộ ngay khi Người ra đi tìm đường cứu nước cho đến khi Người từ biệt chúng ta trở về cõi vĩnh hằng. Hồ Chí Minh luôn có cách nhìn, quan niệm đúng đắn sáng tạo, biện chứng về sự vật, hiện tượng, con người, nhất là những vấn đề có liên quan đến sự nghiệp cách mạng.

Như vậy, có thể thấy, PCLV của Người chứa đựng những đặc trưng mới, độc đáo, riêng có của Hồ Chí Minh trên cơ sở kết hợp những nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin với những nhân tố duy vật biện chứng của triết học phương Đông và Việt Nam để tổ chức, xây dựng và tạo lập nên những nhân tố bảo đảm cho sự thắng lợi của cách mạng Việt Nam. PCLV Hồ Chí Minh là những bài học quý báu đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương số 04-NQ/TW về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2.2. Đặc trưng PCLV Hồ Chí Minh

2.2.1. PCLV khoa học

Theo Hồ Chí Minh, làm việc khoa học là "làm việc đúng hơn, khéo hơn" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 272-273), làm việc có kết quả; còn làm việc không có khoa học tức là làm việc "không đúng, không khéo", tùy tiện, gặp đâu làm đấy, nên thường mắc nhiều sai lầm, khuyết điểm, hoặc không có kết quả, thậm chí thất bại. PCLV khoa học đòi hỏi khi xem xét và quyết định mọi việc đều phải điều tra, nghiên cứu, phân tích toàn diện, phải tôn trọng quy trình ra quyết định, tranh thủ ý kiến của tập thể lãnh đạo và quần chúng. Làm việc phải cụ thể, kịp thời, thiết thực, phải có trọng tâm, trọng điểm, phải đi sâu, đi sát, phải kiểm tra để nắm người, nắm việc, nắm tình hình. Hồ Chí Minh yêu cầu làm việc là "phải chân đi, mắt thấy, tai nghe, óc nghĩ, miệng nói, tay làm" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 126); phải cẩn thận mà nhanh nhẹn; phải làm đến nơi đến chốn; phải biết động viên mọi người, những bộ phận giúp việc, những người cộng sự.

Theo Hồ Chí Minh, làm việc khoa học là phải xác định rõ phương hướng, mục đích. Trong nhiều tác phẩm, bài nói, bài viết, Hồ Chí Minh đều nhắc nhở mọi người, nhất là cán bộ, đảng viên và thanh niên rằng, làm bất cứ việc gì cũng phải xác định rõ phương hướng, mục đích. "Hăng hái không chưa đủ, phải có kế hoạch, có phương hướng. Trước khi làm một việc gì phải cẩn thận suy xét việc đó thành công thì ảnh hưởng thế nào, thất bại thì ảnh hưởng thế nào" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 122). Người phê bình một số cán bộ, đảng viên trong làm việc và công tác chỉ quen ra lệnh, ra chỉ thị, thường cao giọng với mọi người phải thực hiện mục đích này, mục tiêu nọ, mà không tính đến điều kiện thực tế, thậm chí ra chỉ thị, mệnh lệnh xong rồi quên, chỉ ra lệnh cho người khác làm, mình không chịu làm bất cứ việc gì.

Hồ Chí Minh làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, chi tiết hằng năm, quý, tháng, tuần, từ dài hạn, trung hạn, đến ngắn hạn. Theo Người, chương trình, kế hoạch làm việc cần khoa học, cụ thể, chi tiết, không nên tham lam, thiết thực, vừa sức. Người yêu cầu, cần đặt kế hoạch cho sát hợp. Kế hoạch đặt ra để mình và mọi người thực hiện chứ không phải để chiêm ngưỡng, tránh tình trạng “đánh trống bỏ dùi”. Người nhấn mạnh khi xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc cần phải cụ thể, thiết thực, rõ ràng, đúng mực, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế; đồng thời phải làm cho từng người, từng gia đình, từng đơn vị được bàn bạc kỹ lưỡng để họ nắm vững, khi đã hiểu thấu đáo rồi thì họ sẽ tự giác và vui vẻ thực hiện. Ngoài ra, khi đặt chương trình, kế hoạch phải tuyệt đối tránh đơn giản, sơ sài, qua loa, đại khái, đồng thời cũng tránh đặt quá cao, quá phiền phức, miễn cưỡng. Người nói: Kế hoạch đặt ra để mình và mọi người thực hiện chứ không phải để chiêm ngưỡng, để đánh trống bỏ dùi. Nói tóm lại, kế hoạch phải thiết thực, phải làm được. Chớ làm kế hoạch đẹp mắt, to tát, kê hàng triệu nhưng không thực hiện được.

Làm việc khoa học đòi hỏi người cán bộ phải có cách đánh giá đúng người, đúng việc, sắp xếp công việc cho hợp lý. PCLV khoa học của Hồ Chí Minh đối lập hoàn toàn với lề lối, cách thức làm việc mang nặng cảm tính chủ quan, phát phơ cốt cho hết ngày không quan tâm đến chất lượng, hiệu quả công việc; làm việc một cách tự do, tùy tiện, gặp chướng hay chớ, thiếu điều tra nghiên cứu, thiếu kế hoạch; thiếu ngăn nắp, luộm thuộm, lè mề, chậm chạp, không coi trọng thời gian, lãng phí sức người sức của; làm việc

thiếu cụ thể thiết thực; thiếu tầm nhìn xa trông rộng... Những biểu hiện như thế đã được Hồ Chí Minh chỉ ra và yêu cầu cán bộ lãnh đạo phải kiên quyết khắc phục sửa chữa.

Hồ Chí Minh luôn suy nghĩ, tìm tòi, đổi mới trong công việc, không cứng nhắc, bảo thủ, đóng khung, cố chấp, mà rất linh hoạt, mềm dẻo khi xử lý, giải quyết từng vấn đề, sự việc cụ thể. Một ví dụ để minh chứng cho nhận định trên: Khi dự thảo công văn cho Bác, anh em giúp việc thường dựa vào các văn bản cũ đã được Người duyệt để làm theo. Không ngờ, có lần Người lại sửa khác đi. Anh em giúp việc có ý thanh minh: Thưa Bác, cháu thấy trong văn bản trước Bác đã thông qua một câu như vậy rồi ạ. Người nói, lần trước Bác chưa nghĩ ra, lần này Bác thấy phải sửa tiếp cho tốt hơn (Ban Tuyên giáo Trung ương, 2016, tr. 105). Có thể thấy, PCLV của Người là luôn đổi mới, sáng tạo, không cứng nhắc, không chấp nhận tư duy lối mòn, kinh nghiệm chủ quan, không bảo thủ, mà hướng tới sự mới mẻ, hiệu quả để ngày càng đạt kết quả tốt hơn. Người nói: “Tư tưởng bảo thủ là sợi dây cột tay, cột chân người ta,... Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạng dạn, dám nghĩ, dám làm” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 26).

2.2.2. PCLV dân chủ, tập thể

Hồ Chí Minh thường xuyên có PCLV tập thể và dân chủ. Gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể - tinh thần ấy càng thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của Người. Làm việc dân chủ được biểu hiện từ việc lớn cho đến việc nhỏ. Từ soạn thảo *Tuyên ngôn độc lập* đến viết một bài báo,... Người đều tham khảo ý kiến của Bộ Chính trị, hay những người xung quanh. Người tuân thủ chặt chẽ quy trình ra quyết định. Mọi vấn đề về kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật,... Người đều dựa vào đội ngũ trí thức, chuyên gia trong bộ máy của Đảng và Nhà nước, yêu cầu chuẩn bị kỹ, trao đổi rộng, sao cho mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước phải được cân nhắc, lựa chọn thận trọng, để sau khi ban hành, ít phải thay đổi, bổ sung.

Người có tác phong làm việc dân chủ là người thực hành tốt nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” để phát huy trí tuệ và kinh nghiệm của nhiều người. Có công to, việc lớn gì cũng phải bàn bạc kỹ lưỡng trong tập thể rồi mới ra quyết định và động viên tất cả mọi người tích cực thực hiện. Người có tác phong làm việc dân chủ sẽ không bao giờ “độc tôn chân lý” mà ngược lại, họ thành thực trung cầu ý

kiến phê bình của cấp dưới và nghiêm túc sửa mình với tinh thần cầu thị. Làm như vậy thì chắc chắn người cán bộ sẽ được nhân dân yêu mến, cấp dưới nể trọng, sẵn sàng đóng góp ý kiến. Làm việc dân chủ là phải sâu sát quần chúng, chú ý tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng, quan tâm đến mọi mặt đời sống nhân dân; tin yêu và tôn trọng con người, chú ý lắng nghe ý kiến và giải quyết những kiến nghị chính đáng của quần chúng, sẵn sàng tiếp thu phê bình của quần chúng và sửa chữa khuyết điểm của mình.

2.2.3. PCLV quần chúng

Hồ Chí Minh luôn chăm lo tăng cường mối liên hệ với quần chúng và xem đó là nguồn sức mạnh tạo nên mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Bác nói: “Nước lấy dân làm gốc”, “Gốc có vững thì cây mới bền; Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”; “Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc đều vì lợi ích của quần chúng. Vì vậy cách tổ chức và cách làm việc nào không phù hợp với quần chúng, thì ta phải bỏ hoặc sửa lại....” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 247). Hồ Chí Minh cũng thường yêu cầu cán bộ, đảng viên “phải từ nơi quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng”. Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ phải có PCLV quần chúng, xuất phát từ vấn đề có tính nguyên tắc về vai trò của quần chúng nhân dân: “Để mười lần không dân cũng chịu. Khó trăm lần dân liệu cũng xong” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 15, tr. 280). PCLV quần chúng yêu cầu người cán bộ phải gần gũi quần chúng, lắng nghe và thấu hiểu mong muốn của quần chúng. Người cán bộ phải thường xuyên đi xuống cơ sở mà mình phụ trách, tìm hiểu thực trạng đời sống, tâm tư, nguyện vọng của quần chúng.

PCLV quần chúng của cán bộ, đảng viên thể hiện rõ trong các thói quen sinh hoạt hàng ngày. Người cán bộ phải giản dị, hòa đồng với quần chúng, không cho phép mình hưởng điều gì có tính chất “đặc quyền, đặc lợi”. Người cảnh tỉnh những suy nghĩ lệch lạc trong cán bộ, rằng “phải ăn mặc bảnh mới giữ được oai tín, giữ được thể diện”. Khi người cán bộ thấm nhuần tác phong quần chúng, họ sẽ được quần chúng nhân dân yêu thương, tin cậy, ủng hộ và khi đó, việc gì họ làm cũng thành công. Hồ Chí Minh không chỉ nói, viết để giáo dục cán bộ về PCLV sát quần chúng, hợp quần chúng mà Người đã thể hiện phong cách đó một cách mẫu mực để mọi người học tập và làm theo. Thực tế cho thấy, nhờ PCLV sát hợp quần chúng mà Hồ Chí Minh đã “đưa chính trị vào giữa dân gian”, hòa mình với quần chúng để nghe được những điều quần chúng nói, thấu hiểu quần chúng để lãnh đạo họ.

2.2.4. PCLV nêu gương

Theo Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên đều phải làm gương trong mọi công việc, từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên về mọi mặt; phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, nói phải đi đôi với làm. Người yêu cầu tất cả cán bộ, đảng viên đều phải nêu gương về đạo đức. Trước hết, mình phải tự làm gương, cán bộ “gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân”. Hồ Chí Minh cho rằng, cần nêu gương trên ba mối quan hệ với mình, với người, với việc. Đối với mình phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo, luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân; phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày. Đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng. Đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, đặt việc công lên trên, lên trước việc tư.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải biết gương mẫu mọi nơi, mọi lúc, trong công việc cũng như trong cuộc sống đời thường. Người giải thích cho cán bộ về nghĩa vụ “đi đầu” của người cán bộ: “Không ai bắt buộc ai vào Đảng làm chiến sỹ xung phong. Đó là do sự “tự giác”, lòng hăng hái của mỗi người mà tình nguyện làm đảng viên, làm chiến sỹ xung phong. Đã vậy, thì mỗi người đảng viên phải cố gắng cho xứng đáng là một người trong những người đại biểu của dân tộc” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 293). Hồ Chí Minh cho rằng, muốn nêu gương được thì nói phải đi đôi với làm. Nói đi đôi với làm không chỉ là một chuẩn mực trong đạo đức truyền thống mà còn là chuẩn mực đạo đức công vụ tối thiểu. Với cán bộ, đảng viên, sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa đạo đức và nêu gương đạo đức cần đạt tới sự nhất quán trong công việc và trong đời sống riêng, giữa đạo đức người lãnh đạo và đạo đức đời thường. Địa vị càng cao, uy tín càng lớn, càng phải ra sức hoàn thiện về đạo đức, thống nhất giữa nói và làm. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo.

Như vậy, mỗi tác phong đều phản ánh một khía cạnh riêng trong việc tiến hành và giải quyết công việc của Người, song nó gắn bó chặt chẽ với nhau tạo nên một tác phong làm việc khoa học, hiệu quả. Đó chính là tác phong Hồ Chí Minh. Học tập và làm theo PCLV của Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi đảng viên,

cán bộ phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, làm việc miệt mài, tận tâm, tận lực với công việc. Có như thế, mỗi chúng ta ngày càng hoàn thiện tác phong làm việc khoa học và có hiệu quả thiết thực cho công tác cách mạng, góp phần thực hiện thắng lợi việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.3. Giá trị của PCLV Hồ Chí Minh trong xây dựng PCLV cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay

2.3.1. Giá trị lý luận

PCLV Hồ Chí Minh chứa đựng phương pháp luận của tư tưởng và phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh. PCLV của Người được hình thành qua quá trình hoạt động thực tiễn, chứa đựng tầm nhìn sâu rộng của Hồ Chí Minh đối với sự vận động của lịch sử trong thời đại mới. Nó được bắt nguồn từ phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin; phong cách ấy mang đậm hơi thở thực tiễn, có giá trị khoa học, cách mạng và nhân văn sâu sắc. Tuy nhiên, trong PCLV của Người chứa đựng những đặc trưng mới, độc đáo, riêng có của Hồ Chí Minh trên cơ sở kết hợp những nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin với những nhân tố duy vật biện chứng của triết học phương Đông và Việt Nam để tổ chức, xây dựng và tạo lập nên những nhân tố bảo đảm cho sự thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong PCLV Hồ Chí Minh, chúng ta học được phương pháp tư duy sáng tạo, bổ sung vào lý luận mà không đi theo lối mòn khô cứng của lý luận, nhất là trong công tác cán bộ. Rõ ràng, trong PCLV Hồ Chí Minh rất sâu sắc, rất thấu lý đạt tình, đạt nghĩa, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh cụ thể. Đó chính là tầm cao tư tưởng, với tư duy biện chứng sâu sắc, với tấm lòng bao dung, độ lượng và tình yêu bao la Hồ Chí Minh dành cho dân tộc Việt Nam. PCLV Hồ Chí Minh không chỉ tác động đến nhận thức mà còn có sức cảm hoá con người, là phong cách của một vĩ nhân nhưng lại không xa lạ, khác thường mà rất gần gũi, ai cũng có thể học tập và làm theo.

2.3.2. Giá trị thực tiễn

Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về PCLV khoa học; PCLV dân chủ, tập thể; PCLV quần chúng và PCLV nêu gương. Phong cách của Người không chỉ là chuẩn mực cho việc xây dựng phong cách người cán bộ cách mạng mà còn bồi dưỡng nhân cách cho các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau.

PCLV Hồ Chí Minh có giá trị to lớn trong việc xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan khoa học, cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh còn chỉ rõ, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và PCLV của người cán bộ, đảng viên có mối quan hệ với nhau và thường xuyên thâm nhập vào nhau, chuyển hóa, hỗ trợ, tạo tiền đề cho nhau và là điều kiện của nhau. Phẩm chất, năng lực là cơ sở nền tảng, quyết định sự hình thành, phát triển và không ngừng hoàn thiện PCLV. Người coi phẩm chất chính trị, đạo đức là cái gốc, là cơ sở nền tảng, là những yếu tố quan trọng tạo nên năng lực và PCLV. Do đó, nếu phẩm chất, năng lực người đó yếu kém thì không thể có lối làm việc, phương pháp làm việc, cách thức làm việc tốt. Mặt khác, cán bộ, đảng viên làm việc không đúng, không khéo thì sẽ còn nhiều khuyết điểm, khuyết điểm nhiều thì thành tích ít, khuyết điểm ít thì thành tích nhiều. Như vậy, chất lượng của người cán bộ, đảng viên chân chính đó là sự thống nhất biện chứng giữa phẩm chất đạo đức, PCLV và được thể hiện ra ở kết quả hoàn thành nhiệm vụ.

Để xây dựng lối, phong cách làm việc khoa học, dân chủ, chuyên nghiệp đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, bên cạnh những giải pháp chung, như thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một số giải pháp cụ thể:

Một là, tăng cường giáo dục cho cán bộ, đảng viên nhận thức rõ sự cần thiết và ý nghĩa to lớn của việc rèn luyện PCLV Hồ Chí Minh, thấy được giá trị khoa học và thực tiễn của PCLV Hồ Chí Minh, hiện thực hóa phong cách Hồ Chí Minh thành nhu cầu và hoạt động tự thân của người cán bộ, đảng viên. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên về học tập và làm theo PCLV Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên cần tích cực, tự giác trong học tập và làm theo PCLV Hồ Chí Minh, có ý chí phấn đấu, luôn nghiêm khắc và yêu cầu cao với chính mình, luôn biết đặt cho mình những mục tiêu đúng trong phần đầu học tập, làm theo PCLV Hồ Chí Minh, gắn với cam kết giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyên hóa" trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

Hai là, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp rèn luyện để xây dựng PCLV của cán bộ, đảng viên theo PCLV Hồ Chí Minh. Xây dựng kế hoạch học tập và làm theo một cách khoa học, cụ thể, rõ ràng và quyết tâm thực hiện theo kế hoạch đã xác định để học tập và rèn luyện hiệu quả. Từ kế hoạch đã được xây dựng, mỗi cán bộ, đảng viên đề ra những khâu, những bước học tập và làm theo, dự kiến tình huống có thể xảy ra trong

quá trình học tập và làm theo để có những cách thức, biện pháp xử lý hiệu quả, chuyển hóa PCLV của Bác vào một công việc cụ thể, tránh tình trạng xây dựng kế hoạch một cách qua loa, đại khái, xây dựng cho xong.

Ba là, hoàn thiện các quy định, chuẩn mực về lối, phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý từng cấp, từng ngành, từng đơn vị... làm cơ sở cho đánh giá, giám sát, quản lý cán bộ, đảng viên. Phải tiếp tục cụ thể hóa để đo lường được lối, phong cách của từng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở từng cấp, từng ngành, từng đơn vị một cách phù hợp, làm cơ sở cho đánh giá, phân loại và giám sát cán bộ. Các quy định, chuẩn mực phải được cụ thể hóa dựa trên các nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách; các cơ chế phân quyền, trao quyền, ủy quyền, tản quyền,... phù hợp với từng cấp, từng ngành, từng loại hình hoạt động lãnh đạo và quản lý. Quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa tập thể và cá nhân, cấp trên và cấp dưới, người chủ trì và người phối hợp, người chịu trách nhiệm chính và người hiệp quản, trình tự, thủ tục, thời gian... khi giải quyết một công việc cụ thể, đặc biệt là những công việc đòi hỏi phải phối hợp nhiều người, nhiều đơn vị tham gia. Hệ thống thể chế đó phải bảo đảm đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng với luật pháp của Nhà nước.

Bốn là, đổi mới quy trình của công tác cán bộ hướng vào hoàn thiện lối, phong cách làm việc của cán bộ, đặc biệt là xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, chuyên nghiệp. Mỗi khâu khác nhau của công tác cán bộ đều tham dự trực tiếp hoặc gián tiếp vào hình thành và điều chỉnh lối làm việc, phong cách lãnh đạo, quản lý của cán bộ. Ở khâu tuyển dụng cán bộ, vấn đề đặt ra không chỉ để sát hạch trình độ, kiến thức, kỹ năng xử lý các công việc chuyên môn mà còn phải coi trọng cả tác phong công vụ, cách thức xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, khả năng đề ra và tuân thủ quy trình giải quyết công việc, năng lực làm việc nhóm và hợp tác, khả năng huy động và phân bổ nguồn lực (tài lực, vật lực, nhân lực, tin lực, thời gian) cho tổ chức thực hiện, khả năng đối thoại với người có ý kiến khác... Ở khâu đánh giá cán bộ, phải thường xuyên đối chiếu thái độ, hành vi, phương pháp công tác trong thực tế hằng ngày với các tiêu chí được xây dựng trên khung lý thuyết làm công cụ đo lường để phân loại cán bộ sát đúng. Chính ở hành vi, thái độ, lối, tác phong, phương pháp công tác mới biểu hiện rõ nét chất lượng cán bộ, kiểm chứng tính nhất quán giữa tư tưởng và hành động, lời nói và việc làm, hình thức và nội dung,... nhờ đó khắc phục được tình trạng đánh giá "định tính" trừu tượng đối với các tiêu chuẩn thuộc về phẩm chất chính trị tư tưởng.

Năm là, phát huy dân chủ, thực hiện tốt công tác giám sát của nhân dân và ứng dụng khoa học - công nghệ trong việc xây dựng PCLV của cán bộ, đảng viên trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0. Huy động nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới công tác cán bộ; lấy ý kiến của quần chúng bằng nhiều cách khác nhau đối với các khâu tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, phân loại cán bộ; phát huy nhân dân rộng rãi tham gia giám sát lề lối, phong cách của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Định hướng cho báo chí tham gia nhiều hơn vào tổng kết các mô hình nhân cách, gương điển hình tiên tiến có lề lối, phong cách làm việc khoa học, dân chủ, chuyên nghiệp để cổ vũ, phổ biến, nhân rộng. Đồng thời, báo chí có trách nhiệm phản biện, phê bình đối với những lề thói lạc hậu, phong cách quan liêu, hách dịch đi ngược lại lợi ích của nhân dân và cản trở tiến bộ xã hội. Cùng với phát huy vai trò của báo chí cần phải ứng dụng tốt hơn thành tựu khoa học - công nghệ vào lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa thái độ và hành vi công vụ của cán bộ, công chức khi thực hiện các quy trình giải quyết công việc, nhờ đó mà người dân có điều kiện giám sát cụ thể.

Sáu là, mỗi cán bộ, đảng viên cần nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm với công việc. Phát huy tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của Hồ Chí Minh cần xuất phát từ tinh thần tự giác, sự thôi thúc của con tim, từ danh dự và lương tâm của chính bản thân mỗi người. Làm việc với một niềm hăng say, phấn khởi, tin tưởng, hạnh phúc, với mong muốn được cống hiến, đóng góp vào sự phát triển của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Cần nhận thức rõ rằng, trở thành một cán bộ, công chức, một đảng viên là niềm vinh dự, tự hào, nhưng cũng là trách nhiệm, nghĩa vụ to lớn. Do đó, mỗi người cần phải cố gắng, phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, năng lực chuyên môn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được tổ chức phân công, giao phó. Mỗi cán bộ, đảng viên phải ra sức rèn luyện phương pháp, tác phong làm việc khoa học, thiết thực, hiệu quả.

Tóm lại, học tập PCLV Hồ Chí Minh có ý nghĩa rất quan trọng đối với cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong khi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong tình hình hiện nay, việc học tập, rèn luyện theo PCLV Hồ Chí Minh là yêu cầu khách quan, là nhiệm vụ chính trị quan trọng của mỗi tổ chức Đảng, là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên tạo nên sự chuyển biến

mạnh mẽ trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước. Đồng thời, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng - vấn đề cốt tử của Đảng ta trên cương vị cầm quyền.

3. Kết luận

Như vậy, Hồ Chí Minh có PCLV khoa học; PCLV dân chủ, tập thể; PCLV quần chúng; PCLV nêu gương. PCLV Hồ Chí Minh là một trong những tài sản quý báu trong toàn bộ di sản của Người để lại cho dân tộc ta. Học tập và làm theo PCLV Hồ Chí Minh không chỉ mang tính lý luận mà còn có giá trị thực tiễn vô cùng phong phú cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Chính vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải nhận thức sâu sắc giá trị lý luận và thực tiễn của PCLV Hồ Chí Minh, luôn đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp rèn luyện theo PCLV Hồ Chí Minh. Hoàn thiện các quy định, chuẩn mực về lề lối làm việc tại các cơ quan, đơn vị; đổi mới các quy trình của công tác cán bộ; phát huy dân chủ, thực hiện tốt công tác giám sát của nhân dân, ứng dụng khoa học - công nghệ trong việc xây dựng PCLV của cán bộ, đảng viên trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên cần nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm với công việc, luôn có ý thức phấn đấu hoàn thành công việc./.

Tài liệu tham khảo

- Ban Tuyên giáo Trung ương. (2016). *Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đặng Xuân Kỳ. (Chủ biên). (2010). *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 4*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 5*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 6*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 8*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 10*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 12*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 15*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.